

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2017/HSPT

Ngày: 13/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Tuyên; Ông Trần Hữu Sỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đoàn Quang Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 13/7/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa lưu động xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2017/HSPT ngày 17/5/2017 đối với bị cáo Trần Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 12/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Bị cáo kháng cáo: **Trần Thanh T**, sinh ngày 20/8/1977 tại xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Thanh V, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú trước khi bị bắt: Tổ dân phố 9, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; con ông Trần Đức M (đã chết) và bà Trần Thị X; có vợ là Nguyễn Thị Ánh M (đã ly hôn), chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không, bị bắt tạm giữ ngày 27/12/2016 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Vụ án còn có người có người có nghĩa vụ liên quan là ông Trần Đại N nhưng không có kháng cáo, án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới và Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 12/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 51 phút ngày 27/12/2016, Trần Đại N gọi điện thoại cho Trần Thanh T hỏi mua Heroin với giá 300.000 đồng. T đồng ý và hẹn N đợi trước cây

xăng Quân đội ở Tổ dân phố 2, phường B, thành phố Đồng Hới. Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 27/12/2016, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73F1- 156.36 đến trước cây xăng Quân đội bán cho N 01 gói ma túy loại Heroin rồi lấy 300.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Công an phường B bắt quả tang.

Vật chứng vụ án được thu giữ: 01 gói chất bột màu trắng đã được niêm phong; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA – SIRIUS, BKS 73F1 - 156.36; 01 điện thoại di động hiệu HTC màu đồng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen trắng, 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 800.000 đồng; 01 giấy phép lái xe; 01 đăng ký xe mô tô đều mang tên Trần Thanh T.

Tại bản Kết luận giám định số 231/GĐ-PC54 ngày 29/12/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là Heroine có trọng lượng 0,042 gam. Heroine (Diacetylmorphine) nằm trong Danh mục các chất ma túy, Số thứ tự 20, Danh mục 1, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Cáo trạng số 16/THQCT-KSĐT-MT ngày 28/02/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố Trần Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2017/HSST ngày 12/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới quyết định tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh T 36 tháng tù (ba sáu tháng), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam 27/12/2016, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án; tuyên xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 18/4/2017, bị cáo Trần Thanh T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt vì sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, gia đình có công với cách mạng.

Tại phiên toà phúc thẩm: Bị cáo Trần Thanh T khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của án sơ thẩm;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, giảm án cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án từ 32 tháng đến 34 tháng tù.

Bị cáo Trần Thanh T trình bày kêu nặng, xin được giảm án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện

tài liệu, chứng cứ vụ án. Sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên; nghe ý kiến trình bày xin được giảm án của bị cáo.

1, Về tội danh:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thanh T tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự, bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 12/4/2017 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới quyết định tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2, Về hình phạt:

Bị cáo Trần Thanh T biết và nhận thức được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy, biết và nhận thức được mọi hành vi có liên quan đến sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự thì phải chịu hình phạt rất nghiêm khắc nhưng bị cáo không lấy đó để tự răn đe mình mà vẫn đưa ma túy đi bán trái phép cho người khác. Trong vụ án này chất ma túy mà bị cáo đang bán trái phép cho Trần Đại N là Heroine có trọng lượng 0,042 gam nên bị truy tố và xét xử theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 2 năm đến 7 năm, do tại phiên toà sơ thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nên án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù là thoả đáng. Theo đơn kháng cáo và tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Trần Thanh T đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải nên Toà án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Theo trọng lượng chất ma túy mà bị cáo đang bán trái phép bị bắt phạm pháp quả tang, tình tiết giảm nhẹ mới ở giai đoạn phúc thẩm, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo để sửa án sơ thẩm giảm án cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm trở về với gia đình, phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội.

Hội đồng xét xử Quyết định tạm giam bị cáo Trần Thanh T để bảo đảm thi hành án.

3, Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Trần Thanh T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Toà án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T để sửa án sơ thẩm.

1, Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh T **30 tháng tù** (ba mươi tháng) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 27/12/2016 sau đó chuyển tạm giam.

Căn cứ vào các Điều 79, 80, 88 và Điều 243 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo Trần Thanh T để bảo đảm thi hành án với thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (13/7/2017).

2, Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (13/7/2017).

Nơi nhận:

- Theo Điều 254 Bộ luật TTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn HS, VP TAQB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Việt

